

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số:37/2020/HSST.

Ngày: 16/7/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông Phạm Văn Khải

Các Hội thẩm nhân dân :

- Ông : Nguyễn Đình Cát.

- Ông : Nguyễn Đức Thụ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Lý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Th O, TP. Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O, TP. Hà Nội tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Thọ Thuận – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, TP.Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST -HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HSST ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Thị H** Tên gọi khác: Không Sinh năm: 1987

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 17 ngõ 124 Đ L, phường Trg Đ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12

Họ và tên bố: Trịnh Văn H- Đã chết; Họ và tên mẹ: Vương Thị Nh - Sinh năm: 1967; Gia đình bị cáo có 3 chị em, bị cáo là con thứ 2

Chồng: Nguyễn Khắc V Sinh năm: 1981 (Đã ly hôn năm 2013); Có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/8/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong và xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2020 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 22 giờ ngày 03/3/2020, Hà Thị L sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú: Số 202C6 tập thể Yên Ngưu, huyện Thanh Trì, Hà Nội nhờ Trịnh Thị H sinh năm

1987, hộ khẩu thường trú: Số 17 ngõ 124 Đ L, phường Trg Đ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và Mai Thị H sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú: Thôn Nam Lộc, xã Nga Hải, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến quán hát Karaoke trên địa bàn huyện Th O, Hà Nội để xem chồng của L là Nguyễn Đức Đ sinh năm 1981, hộ khẩu thường trú: Thôn Dương Hiền, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội có ở quán hát hay không. Sau đó, H và H đi xe ôm đến quán hát không rõ tên và địa chỉ cụ thể, chỉ biết là thuộc địa bàn huyện Th O thì có gặp Đ đang ở trong phòng hát cùng 6 đến 7 người khác, H thấy có ma túy để trên bàn. H và H ngồi được khoảng 05 phút thì có người nói với H và H có ma túy ở trên bàn ai chơi thì chơi, H không sử dụng nhưng H có hút 2 đến 3 hơi điều thuốc có chứa ma túy cỏ. H và H ở lại phòng hát khoảng 30 phút thì H gọi điện thoại cho L đến đón về. Trước khi về H có lấy ½ viên nén ma túy ở trên bàn bọc vào giấy rồi cho vào trong túi xách của mình để sử dụng cho bản thân. Khoảng 20 phút sau, L đi xe máy Honda Lead, biển số 30F5 - 8100 đến đón H và H. Trên đường đi về, H điều khiển xe máy chở H và L ngồi ở phía sau đi theo đường quốc lộ 427 đến địa phận xã Thanh Thùy, huyện Th O, Hà Nội thì bị tổ công tác của đội cảnh sát cơ động thuộc Đại đội 3 - Tiểu đoàn 3 - Trung đoàn cảnh sát cơ động thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ phát hiện có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành dừng xe kiểm tra và phát hiện trong chiếc túi xách của H có một bọc giấy màu trắng bên trong có ½ viên nén màu nâu nghi là ma túy tổng hợp. Sau đó tổ công tác phối hợp cùng Công an xã Thanh Thùy tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng ngày Công an xã Thanh Thùy bàn giao đối tượng Trịnh Thị H và tang vật của vụ án đến Công an huyện Th O để giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật, tài sản đã thu giữ: - 01 bọc giấy màu trắng có kích thước khoảng 2cm x 4cm bên trong có ½ viên nén màu nâu nghi là ma túy;

- 01 xe máy Honda Lead, biển số 30F5 - 8100;

- 01 điện thoại Iphone X số Imei: 354869092548940 thu giữ của Trịnh Thị H;

- 01 điện thoại Iphone 6 có số Imei: 355376070083410, 01 điện thoại OPPO số Imei: 865222041272976 thu giữ của Mai Thị H;

- 01 điện thoại OPPO số Imei: 862208041857190 thu giữ của Hà Thị L.

Tại bản kết luận giám định số 1857/KLGĐ - PC 09 ngày 11/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- *Cục chất bột màu nâu bên trong 01 gói giấy là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,218 gam.*

Trong quá trình tổ công tác Đại đội 3 - Tiểu đoàn 3 - Trung đoàn cảnh sát cơ động thành phố Hà Nội phối hợp cùng Công an xã Thanh Thùy lập biên bản báo cáo vụ việc và biên bản bắt người phạm tội quả tang thì H có khai báo tên là Trịnh Thị Quỳnh Chi sinh năm 1991, trú tại thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, Hà Nội. Tuy nhiên quá trình điều tra xác minh, H đã thừa nhận việc khai báo tên như trên là gian dối và trình bày lại tên mình là Trịnh Thị H.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai nhân chứng và tang vật thu giữ trong vụ án.

Tại Cáo trạng số: 37/CT- VKS ngày 12 tháng 6 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O truy tố bị cáo Trịnh Thị H về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O, TP. Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và kết luận bị cáo Trịnh Thị H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c, Khoản 1 Điều 249 ; Điểm n,s Khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của Phòng PC 09- Công an TP Hà Nội có chữ ký của Trịnh Thị H cùng Giám định viên và đồng chí Trần Văn Đán tại các mép dán.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X có số IMEI 354869092548940 và sim số 8984048000050711123.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Th O, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng, người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với người làm chứng, sơ đồ hiện trường, vật chứng vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã xác định rõ.

Ngày 04/3/2020, trên đường quốc lộ 427 thuộc địa phận xã Thanh Thùy, huyện Th O, Hà Nội. Trịnh Thị H đã tàng trữ trái phép 0,218 gam ma túy MDMA nhằm mục đích sử dụng thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát cơ động thuộc Đại đội 3 - Tiểu đoàn 3 - Trung đoàn cảnh sát cơ động thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang.

Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận: Bị cáo Trịnh Thị H phạm tội:

“ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo bởi thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo là phụ nữ có thai là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm n,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Vật chứng vụ án: 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của Phòng PC 09- Công an TP Hà Nội có chữ ký của Trịnh Thị H cùng Giám định viên và đồng chí Trần Văn Đán tại các mép dán. Xét đây là chất ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X có số IMEI 354869092548940 và sim số 8984048000050711123, là của bị cáo xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Trong vụ án này quá trình điều tra xác định Mai Thị H và Hà Thị L là người đi cùng Trịnh Thị H nhưng không biết việc H có cất giấu ma túy trong người nên H và L không phạm tội.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 có số Imei: 355376070083410 và chiếc điện thoại OPPO số Imei: 865222041272976. Quá trình điều tra xác định Mai Thị H là chủ sở hữu hợp pháp nên ngày 21/5/2020, cơ quan điều tra tiến hành trao trả cho H là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại OPPO số Imei: 862208041857190. Quá trình điều tra xác định Hà Thị L là chủ sở hữu hợp pháp nên ngày 21/5/2020, cơ quan điều tra tiến hành trao trả cho L là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy Honda Lead, biển số 30F5 - 8100. Quá trình xác minh, chiếc xe máy này đăng ký tên chủ xe là Phạm Anh Đức sinh năm 1984, trú tại số 15, ngõ 1 phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội. Ngày 20/01/2018, anh Đức bán lại xe máy cho Kiều Văn Vĩnh sinh năm 1985, trú tại xã Đội Bình huyện Ứng Hòa, Hà Nội. Sau đó ngày 20/3/2018, anh Vĩnh bán lại xe máy cho Mai Thị H nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Quá trình điều tra chị H cung cấp đăng ký xe, giấy mua bán xe và kết quả tra cứu xe máy vật chứng xác định chiếc xe máy này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên ngày 21/5/2020, cơ quan điều tra tiến hành trao trả chiếc xe máy trên cho chị H là có căn cứ.

Đối với hành vi điều khiển xe máy khi tham gia giao thông của Mai Thị H không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô không mang theo giấy đăng ký xe, chở 02 người trên xe, không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự. Ngày 14/5/2020, Công an huyện Th O đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ bằng hình thức phạt tiền theo quyết định số 100764 ngày 14/5/2020 nên không đề cập xem xét.

Nguyễn Đức Đ khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 03/3/2020 được bạn xã hội rủ đi đến quán hát không rõ tên và địa chỉ cụ thể, chỉ biết là thuộc địa bàn huyện Th O. Khoảng 30 phút sau, Đ có gặp Trịnh Thị H và Mai Thị H ở trong quán hát. Tuy nhiên Đ không biết trong phòng có ma túy và không biết việc H cất giấu ma túy trong người nên không đề cập xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị H phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” Áp dụng Điểm c, Khoản 1 Điều 249, Điểm n, s Khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự. *Phạt:* Trịnh Thị H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 04/3/2020.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của Phòng PC 09- Công an TP Hà Nội có chữ ký của Trịnh Thị H cùng Giám định viên và đồng chí Trần Văn Đán tại các mép dán.

Trả lại cho bị cáo Trịnh Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X có số IMEI 354869092548940 và sim số 8984048000050711123.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Th O, TP. Hà Nội)

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trịnh Thị H phải nộp 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án 16 tháng 7 năm 2020.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th O;
- Công an huyện Th O;
- Bị cáo;
- THADS huyện Th O;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Khải